

Bản án số: 133/2020/HS-ST
Ngày: 30-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Bình

2. Ông Ngô Hữu Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 171/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Thành H (Tên gọi khác: /), sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Nhà không số, Khu phố 2, phường A, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Lý Ngọc T (đã chết), họ và tên mẹ: Thạch Thị N (đã chết); chưa có vợ con; tiền án - tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 21/01/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 21/9, Ấp 1, đường N, xã P, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Cao Trần D, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 64/57/64D đường K, Phường X, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 21/01/2020, Lý Thành H điều khiển xe máy hiệu Honda Dream biển số 51P9-5050 đi từ Quận 2 sang Quận 7, tìm kiếm tài sản sơ hở để chiếm đoạt, đến Trạm xe buýt đối diện số 36 đường T, Khu phố R, phường Q, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy bà Nguyễn Thị Kim O đang cầm điện thoại ngồi chờ xe buýt. H liền điều khiển xe lên vỉa hè, áp sát bên phải bà O, dùng tay giật chiếc điện thoại của bà O rồi tăng ga tẩu thoát thì bị lực lượng Cảnh sát Giao thông Công an Quận 7 đang tuần tra phát hiện bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Lý Thành H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động OPPO F1S màu hồng

+ 01 (một) xe máy hiệu Honda Dream, biển số 51P9-5050, số máy: C100MEL5879, số khung: C100 ML05879.

Theo Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐGTTHS ngày 20/02/202 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 7 kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng đã qua sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm phạm có giá trị là 1.500.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 80/CT-VKSQ7 ngày 26/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Lý Thành H về tội: Cướp giật tài sản theo Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Thành H phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Thành H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: 01 (một) xe máy hiệu Honda Dream, biển số 51P9-5050, số máy: C100MEL5879, số khung: C100ML05879, do ông Cao Trần Dũng đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, ông D có hộ khẩu thường trú tại 64/57/64D đường K, phường H, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện nhà ông D đã giải tỏa và chuyển đi đâu không rõ. Lý Thành H khai nhận xe này mua của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, không có giấy tờ, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, hết thời hạn thông báo không tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì xử lý tài sản vắng chủ theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị không xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi cướp giật tài sản phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

- Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;
- Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như sau: Bị cáo Lý Thành H điều khiển xe gắn máy, lợi dụng sự sơ hở của người đi đường, giật điện thoại di động hiệu OPPO F1S của người bị hại đang cầm trên tay rồi nhanh chóng tẩu thoát, nhưng đã bị lực lượng Cảnh sát giao thông kịp thời bắt giữ bị cáo cùng tang vật, hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội Cướp giật tài sản theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện có dự mưu với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện sự liều lĩnh táo bạo, là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định Điểm s, h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Xử lý vật chứng:

+ Cơ quan điều tra đã trả 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng người bị hại.

+ 01 (một) xe máy hiệu Honda Dream, biển số 51P9-5050, số máy: C100MEL5879, số khung: C100ML05879, do ông Cao Trần D đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, ông D có hộ khẩu thường trú tại 64/57/64D đường K, phường H, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện nhà ông D đã giải tỏa và chuyển đi đâu không rõ. Quá trình điều tra, bị cáo khai bị cáo mua xe của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, không có giấy tờ, Cơ quan điều tra đã đăng tin thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Do xe chưa xác định rõ được chủ sở hữu, nên tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 60 ngày để xác định chủ xe hợp pháp. Quá hạn thông báo sẽ giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý theo quy định về tài sản vắng chủ.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thành H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

1. Áp dụng Điểm d Khoản 2 Điều 171; Điểm s, h Khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lý Thành H 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2020.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 60 ngày để xác định chủ sở hữu hợp pháp xe gắn máy hiệu Honda Dream, biển số 51P9-5050, số máy: C100MEL5879, số khung: C100ML05879. Quá hạn thông báo không tìm ra chủ sở hữu hợp pháp sẽ giao cho Ủy ban nhân dân Quận 7 xử lý theo quy định về tài sản vắng chủ.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 81 ngày 20/5/2020).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Bị cáo;
- Lưu (X.Duyên).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phơ